

**XU HƯỚNG GIẢM ĐIỂM VẪN CÒN  
TIẾP DIỄN**

## Quốc tế

- Phố Wall có phiên biến động tích cực trong phiên giao dịch hôm qua. Chỉ số Dow Jones tăng 376,66 điểm (+1,11%), chỉ số NASDAQ tăng 173,67 điểm (+1,48%) và chỉ số S&P 500 tăng 46,83 điểm (+1,14%). Cổ phiếu của hầu hết các nhóm ngành đều tăng điểm so với phiên trước đó, sau khi các nhà đầu tư đang chờ đợi tín hiệu tích cực từ việc thông báo CPI của Mỹ.
- Chứng khoán châu Âu có diễn biến tăng điểm trong ngày giao dịch hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) tăng 65,15 điểm (+0,83%), CAC 40 (Pháp) tăng 78,86 điểm (+1,11%). Trong khi đó, thị trường chứng khoán tại các nước Đông Nam Á hầu hết tăng điểm trong phiên giao dịch.
- Giá dầu WTI và Brent tăng lần lượt là 0,53% và 0,25% trong phiên giao dịch hôm qua. Bên cạnh đó giá một số vật liệu cơ bản như bạc, thịt lợn, vàng giảm điểm.
- Chỉ số giá sản xuất (PPI) tháng 01/2023 của Trung Quốc giảm 0,8% so với cùng kỳ năm trước.
- Ai Cập thu hút mạnh đầu tư nước ngoài vào lĩnh vực khí đốt với 1,5 tỷ USD trong năm 2023- 2024.

## Trong nước

- Vnindex tiếp tục có phiên giao dịch giảm điểm trong phiên giao dịch đầu tuần, áp lực bán đã đẩy chỉ số Vnindex đi xuống trong suốt cả phiên. Kết thúc phiên, Vnindex đóng cửa với cây nến rút chân tại vùng giá 1.035 điểm, đây là vùng hỗ trợ quan trọng của chỉ số, tính cả phiên chỉ số giảm hơn 11 điểm, đóng cửa tại 1.043,70 điểm, giá trị giao dịch cao hơn so với phiên trước đó.
- Hầu hết các nhóm ngành đều biến động so với phiên trước đó, cổ phiếu một số nhóm ngành giảm điểm gây chú ý trong phiên giao dịch như viễn thông, vật liệu cơ bản. Trong đó, nhiều mã ghi nhận sự chú ý của nhà đầu tư như HPG, HSG, CTR.
- Nhà đầu tư nước ngoài bán ròng với giá trị hơn 82,02 tỷ, tập trung bán các cổ phiếu như KDH, DPM, VHM. Bên cạnh đó, tự doanh tham gia bán ròng với 161,44 tỷ đồng.
- Nửa cuối tháng 1/2023, cán cân thương mại hàng hóa của Việt Nam thâm hụt gần 40 triệu USD.
- Giá vàng thế giới 13/2 tăng nhẹ 3,8 USD/ounce lên 1.865,5 USD/ounce. Giá vàng miếng SJC đứng yên.

## Doanh nghiệp

-  FMC: CTCP Thực phẩm Sao Ta chốt ngày họp ĐHĐCĐ 2023 vào đầu tháng 4/2023.
-  SHB: Ngân hàng TMCP Sài Gòn tổ chức ĐHĐCĐ vào ngày 11/04/2023.
-  LPB: Người thân lãnh đạo LienVietPostBank đăng ký bán 80.000 cổ phiếu, thu về hơn 1,12 tỷ đồng.
-  HHV: CTCP Đầu tư Hải Thạch B.O.T thông báo bán hết hơn 41 triệu cổ phiếu của CTCP Đầu tư Hạ tầng Giao thông Đèo Cả.
-  VPI: CTCP Đầu tư Văn Phú – Invest dự kiến chi hơn 240 tỷ đồng trả cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt.
-  SJF: CTCP Đầu tư Sao Thái Dương báo lỗ sau thuế năm 2022 hơn 8 tỷ đồng.
-  DRC: CTCP Cao su Đà Nẵng chốt ngày ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 vào cuối tháng 4/2023.
-  HBC: CTCP Tập đoàn Xây dựng Hòa Bình công bố BCTC hợp nhất quý 4/2022 với khoản lỗ ròng 1.200 tỷ quý 4/2022.
-  DXG: CTCP Tập đoàn Đất Xanh cắt giảm hơn 3.191 người trong quý 4/2022.
-  GVR: Năm 2023, Tổng công ty Cao su Đồng Nai đặt mục tiêu doanh thu gần 1,6 ngàn tỷ đồng.

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	14/02/2023	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.043,70	-1,10%	-4,19%	-1,55%	3,64%
HNX30 INDEX	344,67	-2,54%	-5,86%	-2,69%	4,10%
VN30 INDEX	1.040,40	-0,80%	-4,93%	-2,75%	3,50%
S&P 500	4.137,29	1,14%	0,64%	3,46%	7,76%
Dow Jones	34.245,93	1,11%	1,05%	-0,17%	3,31%
Nasdaq	11.891,79	1,48%	0,04%	7,33%	13,62%
Shanghai Composite	3.284,16	0,72%	1,40%	2,78%	6,31%
Nikkei 225	27.651,62	0,82%	-0,12%	5,87%	5,97%
Thailand SET	1.664,89	0,02%	-1,02%	-1,00%	-0,23%
Malaysia	1.475,17	0,04%	-0,08%	-1,33%	-1,36%
Philippine	6.838,76	-0,55%	-1,41%	-1,62%	4,15%
Indonesia JCI	6.900,14	0,29%	0,38%	3,89%	0,72%
FTSE 100	7.947,60	0,83%	1,42%	1,32%	6,65%
DAX	15.397,34	0,58%	0,34%	2,06%	10,58%
CAC 40	7.208,59	1,11%	1,00%	2,64%	11,35%

Nguồn: Bloomberg, VietinBank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>AGM</b>	6.280	334.500	6,98%
<b>VDP</b>	37.950	300	6,90%
<b>LAF</b>	14.850	2.100	6,83%
<b>MDG</b>	13.550	1.700	6,69%
<b>ADG</b>	27.800	9.500	6,51%
<b>HT1</b>	14.300	2.257.700	6,32%
<b>BTT</b>	32.150	100	6,28%
<b>SC5</b>	27.100	900	6,07%
<b>TTE</b>	11.450	300	6,02%
<b>HU1</b>	8.000	1.600	5,82%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>VGC</b>	32.550	1.004.900	-7,00%
<b>DRH</b>	4.520	5.723.600	-7,00%
<b>HBC</b>	8.380	6.357.300	-6,99%
<b>TSC</b>	3.460	1.762.200	-6,99%
<b>VIX</b>	6.660	14.992.300	-6,98%
<b>TNT</b>	3.600	368.400	-6,98%
<b>HPX</b>	4.400	10.947.000	-6,98%
<b>DPG</b>	28.000	1.193.700	-6,98%
<b>VPG</b>	12.000	2.461.000	-6,98%
<b>CRE</b>	6.800	982.900	-6,98%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>DNC</b>	44.000	100	10,00%
<b>TTT</b>	52.800	100	10,00%
<b>HMR</b>	7.300	58.000	8,96%
<b>SHN</b>	8.600	3.200	8,86%
<b>STP</b>	7.400	6.500	8,82%
<b>TC6</b>	8.900	703.576	8,54%
<b>DS3</b>	5.300	912.210	8,16%
<b>VC1</b>	9.400	1.600	8,05%
<b>VE1</b>	2.800	5.100	7,69%
<b>CDN</b>	29.000	2.950	6,23%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
<b>CLM</b>	61.200	1.300	-10,00%
<b>WSS</b>	4.500	8.500	-10,00%
<b>CAN</b>	38.800	801	-9,98%
<b>SGH</b>	51.900	100	-9,90%
<b>SGC</b>	72.000	310	-9,89%
<b>CSC</b>	32.200	197.312	-9,80%
<b>APS</b>	8.300	1.413.600	-9,78%
<b>API</b>	8.300	241.870	-9,78%
<b>DVG</b>	2.800	588.100	-9,68%
<b>SD6</b>	2.800	30.100	-9,68%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	<b>PVD</b>	47.872	<b>KDH</b>	50.068
2	<b>MSN</b>	20.182	<b>DPM</b>	36.196
3	<b>BID</b>	18.773	<b>VHM</b>	23.664
4	<b>MIG</b>	18.332	<b>VNM</b>	22.895
5	<b>STB</b>	17.761	<b>VCI</b>	21.826
6	<b>HDB</b>	16.180	<b>SSI</b>	18.724
7	<b>NT2</b>	13.130	<b>DXG</b>	16.815
8	<b>DGW</b>	10.074	<b>DGC</b>	15.150
9	<b>HPG</b>	8.897	<b>SHB</b>	13.776
10	<b>GMD</b>	8.122	<b>EIB</b>	13.558

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	<b>CEO</b>	6.532	<b>SHS</b>	1.954
2	<b>PVS</b>	5.935	<b>THD</b>	326
3	<b>TNG</b>	5.123	<b>PVI</b>	323
4	<b>IDC</b>	357	<b>HUT</b>	47
5	<b>IPA</b>	230	<b>WCS</b>	16
6	<b>VCS</b>	171	<b>ONE</b>	13
7	<b>APS</b>	116	<b>BTS</b>	13
8	<b>API</b>	92	<b>NVB</b>	6
9	<b>EVS</b>	61	<b>MBS</b>	5
10	<b>L14</b>	36	<b>STP</b>	5

Nguồn: Fiinpro, VietinBank Securities

# CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	14/02/2023	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	80,14	0,53%	2,80%	-0,70%	-1,20%
Oil Brent	USD/bbl.	86,61	0,25%	2,69%	0,77%	0,03%
Thép thanh	CNY/MT	4.031,00	-0,67%	-0,67%	-3,97%	-2,40%
Nhôm	USD/MT	2.378,75	-1,10%	-4,55%	-7,02%	1,57%
Đồng	USd/lb.	405,75	1,02%	-0,50%	-3,70%	6,55%
Than	USD/MT	221,00	-2,26%	-12,30%	-40,31%	-45,32%
Đường	USd/lb.	19,68	-1,80%	0,92%	6,90%	5,13%
Ngô	USd/bu.	685,00	0,66%	1,41%	1,26%	0,74%
Gas	USD/MMBtu	2,41	-4,34%	-5,73%	-28,75%	-45,56%
Sữa	USD/cwt	17,94	0,00%	0,56%	-7,81%	-12,36%
Vàng	USD/t oz.	1.863,50	-0,59%	-0,95%	-3,69%	1,34%
Bạc	USD/t oz.	21,85	-1,01%	-0,84%	-9,77%	-8,53%
Lúa Mỳ	USd/bu.	800,75	0,63%	4,93%	6,22%	0,00%
Thịt lợn	USd/lb.	75,83	-0,07%	1,03%	-3,59%	-13,54%
Thép cuộn HRC	CNY/MT	4.189,00	-0,21%	0,60%	-0,21%	1,01%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***